

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 17 **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
TỈNH LÂM ĐỒNG

Bản án số: 24/2026/DS-ST

Ngày: 12-3-2026

V/v Tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Phúc Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Trọng Kim

2. Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Tô Văn Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Linh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2025/TLST-DS, ngày 28 tháng 10 năm 2025, về “*Tranh chấp đòi lại tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2026/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2026/QĐST-DS, ngày 12 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Thị C, sinh năm: 1965. *Hộ khẩu thường trú:* Tổ C, thôn N, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. *Nơi cư trú:* Số nhà B, đường Đ, thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn:* Bà Huỳnh Thị T, sinh năm: 1991. *Nơi cư trú:* Số nhà B, đường T, thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Thạch Cảnh Q, sinh năm: 1977. *Nơi cư trú:* Số nhà B, đường T, thôn V, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng

Tại phiên tòa có mặt bà C, vắng mặt bà T và ông Q không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện ngày 24/7/2025, bản tự khai, biên bản hòa giải, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lương Thị C trình bày: Vào ngày 23/3/2022, bà Nguyễn Thị T1 có vay của bà số tiền 18.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận lãi là 3%/tháng, thời gian vay tiền là 2 tháng, mục đích là bà T1 vay để bổ sung thêm vốn mua bán trái cây. Từ đó đến nay bà T1 không trả nợ gốc và lãi cho bà, theo đơn khởi kiện bà C yêu cầu bà T1 cùng chồng là ông Thạch Cảnh Q phải trả cho bà 18.000.000 đồng nợ gốc và tiền lãi từ ngày 23/3/2022 đến 24/7/2025 là 11.653.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bà chỉ yêu cầu hai vợ chồng bà T1 và ông Q phải liên đới trả cho bà tiền nợ gốc là 18.000.000 đồng, bà rút lại yêu cầu tính tiền lãi.

[2] Theo bản tự khai, biên bản hòa giải, biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các tài liệu khác có trong hồ sơ bị đơn bà Huỳnh Thị T trình bày: Bà T thừa nhận vào ngày 23/3/2022 bà có vay của bà Lương Thị C số tiền 18.000.000 đồng, bà có viết giấy nợ cho bà C số tiền 18.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất. Từ đó đến nay do làm ăn khó khăn nên bà không trả được nợ gốc cho bà C. Bà có ý kiến xin bà C bớt cho bà 3.000.000 đồng, còn 15.000.000 đồng, bà đồng ý trả cho bà C. Bà yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu khởi kiện đối yêu cầu khởi kiện của bà C.

Tòa án đã tiến hành triệu tập người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thạch Cảnh Q nhiều lần nhưng ông không đến Tòa án.

[6] Ý kiến của kiểm sát viên về việc tuân thủ pháp luật của thẩm phán, Hội đồng xét xử, của các đương sự và phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- + Thẩm phán đã chấp hành đúng pháp luật.
- + Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng quy định của pháp luật
- + Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật; Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng.
- Về nội dung vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn tiền nợ gốc 18.000.000 đồng, đối với phần tiền lãi nguyên đơn có ý kiến rút lại nên xem xét đình chỉ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của nguyên đơn tại phiên tòa, đã được hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa và kết quả nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân khu vực 17 – Lâm Đồng đã thụ lý và giải quyết đơn khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền quy định tại khoản

3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Huỳnh Thị T và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thạch Cảnh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai và không có tài liệu, chứng cứ thể hiện sự vắng mặt của bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là do sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, xác định quan hệ pháp luật cần giải quyết là tranh chấp “Tranh chấp đòi lại tài sản” theo quy định khoản 2 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Nội dung vụ án: Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, xét thấy quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất nội dung bà Huỳnh Thị T có vay của bà Lương Thị C số tiền 18.000.000 đồng vào ngày 23/3/2022 và đến nay bà chưa trả số tiền này cho bà C. Xác định đây là hợp đồng vay có thời hạn, không có lãi suất theo quy định tại Điều 463 và khoản 1 Điều 470 Bộ luật dân sự; Đến nay bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên bà C khởi kiện yêu cầu bà T phải trả số tiền này cho bà là phù hợp, nên được chấp nhận.

Xét thấy khoản vay này do các bên xác lập vào ngày 23/3/2022, thời hạn vay 2 tháng, đến nay đã hơn 3 năm và bị đơn yêu cầu áp dụng thời hiệu khởi kiện nên xác định đây là tranh chấp đòi lại tài sản và tại phiên tòa bà chỉ yêu cầu lấy lại tiền nợ gốc và rút lại yêu cầu tính lãi là hoàn toàn phù hợp nên đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà C về tiền lãi.

Về nghĩa vụ liên đới của ông Thạch Cảnh Q: Xét thấy bà T vay số tiền này trong thời kỳ hôn nhân với ông Thạch Cảnh Q, bà T trình bày mục đích vay để làm vốn mua bán trái cây lấy tiền lãi lo cho gia đình, nên xác định bà T vay tiền để làm kinh tế chung trong gia đình, phục vụ nhu cầu thiết yếu trong gia đình. Theo quy định tại Điều 27, khoản 1 Điều 30, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn ông Thạch Cảnh Q phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ với bà Huỳnh Thị T là có cơ sở nên được chấp nhận.

Qua các phân tích, nhận định ở trên, xét thấy cần buộc ông Ô Thạch Cảnh Q phải có nghĩa vụ liên đới với bà Huỳnh Thị T trả cho bà Lương Thị C tổng số tiền 18.000.000 đồng

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[5] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí DSST.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] Về ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014, tuyên xử:

1/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với số tiền lãi 11.653.000 đồng;

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà Huỳnh Thị T và ông Thạch Cảnh Q phải liên đới trả cho bà Lương Thị C số tiền nợ gốc là 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3/ Về án phí DSST: Buộc bà Huỳnh Thị T và ông Thạch Cảnh Q phải liên đới chịu 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) án phí DSST, nộp tại Phòng thi hành án khu vực 17 – Lâm Đồng

Bà Lương Thị C1 không phải chịu án phí DSST, được hoàn lại 741.000 đồng mà bà C đã nộp tại phòng thi hành án khu vực 17 – Lâm Đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006741, ngày 28/10/2025.

4/ Về quyền kháng cáo: Báo cho nguyên đơn có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án (12/3/2026). Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Thạch Cảnh Q vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

5/ Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 17 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS KV 17- Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, QĐ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Phúc Thị Thu Hà

